

TRƯỜNG TIỂU HỌC ĐĂNG LÂM

CÔNG KHAI CÁC KHOẢN THU NĂM HỌC 2024 - 2025

ĐVT: Đồng

ST T	Nguồn quỹ	Mức thu 1hs/tháng (năm)	Sĩ số học sinh	Công văn hướng dẫn thu
1	BHYT	Thu theo quy định của BHXH	2155	Theo CV 573/BHXH-THU của BHXH Hải An

b. Thu theo Nghị quyết 02/2022/NQ – HĐND và nghị quyết 08/2022/NQ-HĐND.

ĐVT: Đồng

TT	Danh mục các khoản thu	Mức thu 1 học sinh
1	Tiền ăn (đã bao gồm chất đốt)	30.000 đ/ngày
a	Tiền ăn	28.000 đ/ngày
b	Chất đốt	2.000 đ/ngày
2	Mua sắm trang thiết bị phục vụ bán trú (mua sắm vật dụng dùng chung và đồ dùng cá nhân)	
a	Đối với học sinh mới tuyển hoặc trang bị lần đầu - Khối 1	360.000 đ/năm
b	Khối 2,3,4	200.000 đ/năm
c	Khối 5	160.000 đ/năm
3	Chăm sóc bán trú:	

a	Học sinh khối 1,2,3,4	150.000 đ/tháng
b	Học sinh khối 5	120.000 đ/tháng
4	Quản lý trẻ/học sinh ngoài giờ hành chính (đầu giờ học và sau khi kết thúc buổi học khi cha mẹ học sinh, trẻ em có nhu cầu tối đa không quá 03 giờ/ngày	10.000 đ/giờ
a	Học sinh khối 1,2,3,4	240.000 đ/tháng
b	Học sinh khối 5	170.000 đ/tháng
5	Dạy học 2 buổi/ngày đối với học sinh tiểu học (hỗ trợ mua sắm, sửa chữa cơ sở vật chất, điện nước)	
a	Khối 1,2,3,4	30.000 đ/tháng
b	Khối 5	24.000 đ/tháng
6	Tiếng Anh có yếu tố nước ngoài	150.000đ/tháng
7	Kỹ năng sống	50.000đ/tháng
8	Nước uống học sinh	10.000đ/tháng
9	Trồng xe đạp cho học sinh	30.000đ/tháng
	Cộng	

NGƯỜI LẬP BIỂU



Dương Minh Nguyệt

HIỆU TRƯỞNG





Phạm Thị Thúy Hải